

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **185/2023/HS-ST**
Ngày: 27-9-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Sinh.

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Nguyễn Minh Trí;

- Bà Nguyễn Ngọc Nghĩa.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Cẩm Thơ - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Diệp Ngọc Dinh - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 195/2023/TLST-HS ngày 12 tháng 9 năm 2023; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 197/2023/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Văn L**, sinh năm 1990; tại Hà Tĩnh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn K, xã T, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Thợ sơn nước; trình độ học vấn: 11/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn X và bà Nguyễn Thị X; bị cáo có vợ tên Ngô Thị H và 01 người con; tiền sự: Không; tiền án: Ngày 18/3/2020, bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai xử phạt 01 năm 08 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, theo Bản án số 118/2020/HSST; nhân thân: Ngày 25/8/2008, bị Tòa án nhân dân huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 17/2008/HSST; bị cáo đầu thú sau khi có quyết định truy nã, bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/5/2023 cho đến nay; có mặt.

Bị hại:

- Ông Nguyễn Quốc S, sinh năm 1989; địa chỉ: Tổ 1, khu phố 3, phường T, thị xã B, tỉnh Bình Dương; vắng mặt;

- Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 2001; địa chỉ: Thôn 2, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; trú tại: Đường 1, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

Người làm chứng: Ông Đào Kim K; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 03/9/2022, L thuê xe ô tô công nghệ Grab chở L đi từ Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Dương đến Siêu thị Big C (nay là Siêu thị Go), địa chỉ tại số 555B, đường Đại lộ Bình Dương, phường Hiệp Thành, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương để mua đồ. L đi bộ vào khu giữ xe mô tô tại tầng hầm, nhìn thấy trên xe mô tô không rõ nhãn hiệu, biển số, do anh Nguyễn Quốc S điều khiển, dừng ở hàng số 06 có 01 túi vải màu đen, liền nảy sinh ý định chiếm đoạt túi vải này. L quan sát xung quanh không thấy bảo vệ quản lý bãi xe, không có gắn camera ghi hình, nên L dùng tay cầm túi vải đi. Sau đó, L tiếp tục đi vòng xuống hàng để xe số 02, nhìn thấy yên xe mô tô nhãn hiệu Sirius, màu bạc – đen, biển số 47F1-094.29 của chị Nguyễn Thị H (là nhân viên của Siêu thị) nhô lên. L dùng tay kéo yên xe lên, nhưng không mở được; L nhìn thấy trên nền bê tông ngay gần chỗ để xe có 01 chìa khoá xe mô tô bằng kim loại, liền nhặt lên và đưa chìa khoá vặn nhiều lần thì mở được yên xe. L dùng tay nhấc yên xe lên, cầm lấy ví da trong cốp xe bỏ vào túi vải màu đen đã lấy trộm trước đó. Sau đó, L đi ra đến khu vực thùng rác ngoài cổng gửi xe của Siêu thị, mở túi vải màu đen ra kiểm tra, lấy 01 điện thoại di động có ốp lưng bằng nhựa bảo vệ bên ngoài, 01 ví da màu vàng bỏ vào trong túi quần, rồi bỏ túi vải màu đen vào thùng rác. Đến 14 giờ 40 phút, khi L vừa từ Siêu thị đi bộ ra cổng bãi giữ xe thì bị Công an phường Hiệp Thành kiểm tra hành chính, phát hiện trong túi quần L có 01 điện thoại di động hiệu Vivo, màu đen, có số Imei1: 866950036761152; 01 ốp lưng bảo vệ điện thoại Vivo bằng nhựa; 01 ví da màu vàng bên trong có 01 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 200.000 đồng, 01 căn cước công dân, 01 thẻ sinh viên cùng mang tên Nguyễn Thị H và 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 47F1-094.29 mang tên Nguyễn Đình Châu. L khai nhận những tài sản trên có được do mới lấy trộm trong bãi giữ xe của Siêu thị và bàn giao cho Công an phường Hiệp Thành.

Căn cứ Bản kết luận định giá tài sản số 274/KL-HĐĐGTS ngày 28/10/2022 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự thành phố Thủ Dầu Một, kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Vivo, màu đen, có số Imei1: 866950036761152, trị giá 300.000 đồng; 01 ốp lưng bảo vệ điện thoại Vivo bằng nhựa, trị giá 20.000 đồng; 01 ví da màu vàng, trị giá 50.000 đồng; tổng trị giá tài sản được định giá là 370.000 đồng.

Ngày 29/10/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một đã giao trả 01 điện thoại di động hiệu Vivo và 01 ốp lưng bảo vệ điện thoại Vivo bằng nhựa cho anh S; 01 ví da màu vàng, 01 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 200.000 đồng, 01 căn cước công dân, 01 thẻ sinh viên cùng mang tên Nguyễn Thị H và 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 47F1-094.29 mang tên Nguyễn Đình C cho chị H.

Cáo trạng số 184/CT-VKSTDM ngày 09/9/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Trần Văn L về tội Trộm cắp tài sản theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 08 tháng đến 10 tháng tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại không có yêu cầu giải quyết.

- Về vật chứng: Không có.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình và không có ý kiến tranh luận; trong lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, phù hợp lời khai của bị hại, nội dung bản cáo trạng và diễn biến tại phiên tòa. Vì vậy, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 03/9/2022, tại bãi giữ xe của Siêu thị Big C (nay là Siêu thị Go), địa chỉ tại số 555B, đường Đại lộ Bình Dương, phường Hiệp Thành, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, bị cáo Trần Văn L (người đã bị kết về tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích) đã thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản, gồm: 01 điện thoại di động hiệu Vivo, màu đen trị giá 300.000 đồng và 01 ốp lưng bảo vệ điện thoại Vivo bằng nhựa trị giá 20.000 đồng của anh Nguyễn Quốc S; 01 ví da màu vàng trị giá 50.000 đồng và số tiền 200.000đ của chị Nguyễn Thị H (cùng một số giấy tờ cá nhân), với tổng giá trị tài sản mà bị cáo chiếm đoạt của các bị hại là 570.000 đồng. Nên hành vi mà bị cáo thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo với tội danh và điều khoản như

trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự, trị an tại địa phương nơi xảy ra vụ án. Bị cáo nhận thức được hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, thể hiện ý thức xem thường pháp luật và bất chấp hậu quả. Ngoài ra, bị cáo còn có nhân thân xấu, 02 lần bị Tòa án xét xử về tội “Trộm cắp tài sản”. Vì vậy, cần xử bị cáo mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện; cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời nhằm răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội 02 lần trở lên, là tình tiết tăng nặng được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản chiếm đoạt đã được thu hồi và trả lại cho các bị hại. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, xét thấy phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét giải quyết.

[8] Về vật chứng của vụ án và biện pháp tư pháp: Không có.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự; Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 260 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và S dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Tuyên bố bị cáo Trần Văn L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trần Văn L 08 (tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25/5/2023.

2. Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét, giải quyết.

3. Về vật chứng và biện pháp tư pháp: Không có.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Trần Văn L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thủ Dầu Một;
- Công an thành phố Thủ Dầu Một;
- Chi cục THADS TP. Thủ Dầu Một;
- Sở Tư Pháp tỉnh Bình Dương;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Duy Sinh

